

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị
không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và
lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 7827/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 84/BC-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2016
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm
thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao
thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:**

1. Đối tượng nộp phí:

Các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy
phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục
đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Cơ quan thu phí:

Sở Giao thông Vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

3. Mức thu phí:

Nội dung thu phí	Mức thu phí (đồng/m ² /tháng)
1. Làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng tạm thời để phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân; làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân: a) Đường phố thuộc thành phố Nha Trang: - Loại 1: 15.000 - Loại 2: 14.000 - Loại 3: 12.000 - Loại 4: 11.000 - Loại 5: 9.000 - Loại 6: 8.000 - Loại 7: 6.000 - Loại 8: 5.000 b) Đường phố thuộc các phường thuộc thành phố Cam Ranh, các phường thuộc thị xã Ninh Hòa và thị trấn các huyện Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm: - Loại 1: 11.000 - Loại 2: 9.000 - Loại 3: 8.000 - Loại 4: 6.000 - Loại 5: 5.000 - Loại 6: 3.000	
2. Làm nơi tập kết tạm thời để trung chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng, sửa chữa công trình; làm nơi tập kết tạm thời để vật tư, thiết bị phục vụ nhu cầu thi công hạ tầng kỹ thuật; đào, lấp lòng đường, hệ phố trong đô thị để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật.	45.000

Trong trường hợp đối tượng nộp phí được cấp phép với thời gian không tròn tháng thì số phí phải nộp được xác định trên số ngày thực tế được cấp phép (30 ngày/tháng).

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

a) Phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hệ phố trong đô thị không vì mục đích giao thông là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Cơ quan thu phí được để lại 10% số phí thu được; số còn lại 90% nộp ngân sách nhà nước.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hệ phố trong đô thị không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 28/6/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VI Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, Đại.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuấn